

KẾ HOẠCH

Giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; việc thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng của các xã, phường

Thực hiện Quyết định số 04/QĐ-HĐND, ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Ban Pháp chế HĐND thành phố về thành lập Đoàn giám sát của Ban Pháp chế HĐND thành phố Thuận An về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; việc thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng của các xã, phường.

Đoàn giám sát xây dựng Kế hoạch giám sát cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Nhằm nắm tình hình và kết quả việc triển khai và thực hiện các quy định của pháp luật về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; việc thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn thành phố, qua đó đánh giá những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và giải pháp khắc phục; đề xuất, kiến nghị các vấn đề cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác triển khai và thực hiện các quy định của pháp luật nhằm cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp trên địa bàn thành phố.

2. Yêu cầu

Tổ chức hoạt động giám sát đúng theo quy định của pháp luật, đảm bảo nghiêm túc, khách quan và hiệu quả.

Cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát thực hiện đầy đủ các nội dung, yêu cầu theo kế hoạch giám sát đề ra.

II. Nội dung giám sát

Việc triển khai và thực hiện các quy định của pháp luật về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; việc thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng của các xã, phường trên địa bàn thành phố.

(Nội dung cụ thể có đề cương chi tiết kèm theo)

III. Đối tượng, phạm vi, phương thức giám sát

1. Đối tượng giám sát

1.1. Giám sát trực tiếp:

- UBND phường Lái Thiêu;
- UBND phường An Thạnh;

1.2. *Giám sát qua văn bản:* UBND phường: Vĩnh Phú; An Phú; Bình Hòa; Bình Nhâm; Hưng Định; Thuận Giao; Bình Chuẩn và xã An Sơn.

2. Phạm vi giám sát

Việc triển khai và thực hiện các quy định của pháp luật tại các xã, phường từ tháng 01/01/2023 đến tháng 30/6/2024.

3. Phương thức giám sát

a) Trên cơ sở đề cương của Đoàn giám sát, cơ quan thuộc đối tượng giám sát báo cáo bằng văn bản và gửi cho Đoàn giám sát đúng theo kế hoạch.

b) Các thành viên Đoàn giám sát xem xét nội dung báo cáo, nghiên cứu tài liệu có liên quan, làm việc trực tiếp với cơ quan thuộc đối tượng giám sát. Trong quá trình giám sát, nếu thấy cần thiết, Đoàn giám sát có thể đề nghị cơ quan thuộc đối tượng giám sát cung cấp thêm các tài liệu, thông tin cần thiết để phục vụ cho hoạt động giám sát đạt kết quả.

IV. Thời gian và địa điểm giám sát

Thời gian: Dự kiến trong tháng 11 năm 2024: (Thời gian cụ thể sẽ thông báo sau)

Địa điểm: tại các đơn vị được giám sát trực tiếp

V. Thành phần Đoàn giám sát: Theo Quyết định số 04/QĐ-HĐND, ngày 09/10/2024 của Ban Pháp chế HĐND thành phố

VI. Tổ chức thực hiện

1. Đoàn giám sát có nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc cơ quan thuộc đối tượng giám sát gửi báo cáo và cung cấp các tài liệu có liên quan đúng thời gian theo kế hoạch này; nghiên cứu báo cáo, tài liệu liên quan đến nội dung giám sát; tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giám sát đạt kết quả; Dự thảo báo cáo kết quả giám sát; tổ chức họp lấy ý kiến tham gia của các cơ quan hữu quan; hoàn chỉnh dự thảo báo cáo theo đúng thời gian quy định.

2. Các đơn vị thuộc đối tượng giám sát có trách nhiệm xây dựng báo cáo và gửi báo cáo chính thức (theo đề cương) về Ban Pháp chế HĐND thành phố chậm nhất ngày 31/10/2024. Đồng thời gửi kèm tập tin về địa chỉ hdndthuanan@binhduong.gov.vn để phục vụ đợt giám sát (Mọi thông tin cần trao đổi xin liên hệ đ/c Phạm Thị Kiều: 0906333806);

Đối với các đơn vị được giám sát trực tiếp bố trí nơi làm việc, mời các thành phần tham dự buổi giám sát theo kế hoạch, cung cấp các tài liệu bổ sung có liên quan khi Đoàn giám sát yêu cầu.

3. Các thành viên Đoàn giám sát sắp xếp thời gian, nghiên cứu báo cáo, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát và tham gia đầy đủ theo kế hoạch này.

4. Ban Pháp chế HĐND thành phố tổ chức họp xem xét báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát, và báo cáo kết quả giám sát cho Ban Pháp chế HĐND thành phố; Thường trực HĐND thành phố, HĐND thành phố theo quy định.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Ban Pháp chế HĐND thành phố;
- Thành phần Đoàn giám sát;
- Các đơn vị chịu sự giám sát;
- Lưu VT.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỜNG ĐOÀN**



TRƯỞNG BAN PHÁP CHẾ
Nguyễn Thị Hồng Vân



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; việc thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng của các xã, phường

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 40/KH-ĐGS ngày 10/10/2024 của Đoàn giám sát Ban Pháp chế HĐND thành phố Thuận An)

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát tình hình chung, đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; việc thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn thành phố; Đánh giá chung về tình hình ma túy trong thời gian qua, dự báo tăng, giảm trong thời gian tới;

2. Số người nghiện ma túy: bao gồm người nghiện có hồ sơ quản lý tại cộng đồng và cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc (Trong đó phân tích số thường trú, tạm trú, số đang cai nghiện, số hoà nhập cộng đồng).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Kết quả thực hiện công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; việc thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn.

1. Công tác triển khai thực hiện

1.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản của Đảng và pháp luật về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; việc thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng.

- Các hình thức triển khai, phổ biến, tuyên truyền

- Kết quả tuyên truyền, phổ biến: số lượng các hội nghị, cuộc họp được tổ chức- số lượng người tham dự; số tài liệu được phát hành- số lượng người được tiếp cận,...

- Đánh giá kết quả triển khai, phổ biến, tuyên truyền (sự chuyển biến về nhận thức của các đối tượng trong việc thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng.

1.2. Việc ban hành các văn bản để chỉ đạo triển khai thực hiện.

1.3. Việc ban hành các chương trình, kế hoạch, công văn cụ thể hoá văn bản cấp trên để lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, thực hiện công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; việc thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn.

1.4. Công tác xây dựng lực lượng, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, cộng tác viên làm công tác phòng, chống ma túy; chế độ cho đối tượng cai nghiện tại địa phương. Đánh giá chất lượng, hiệu quả đối với công chức làm công tác tham mưu.

1.5. Việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí, sử dụng kinh phí trong công tác quản lý cai nghiện, chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện tự nguyện tại gia đình và cộng đồng.

1.6. Công tác quản lý, giáo dục, hỗ trợ các thủ tục pháp lý, định hướng nghề nghiệp hỗ trợ tìm kiếm việc làm, dạy nghề, vay vốn, tạo điều kiện để phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống. Việc kiến nghị đối với các ngành cấp trên trong việc khắc phục hạn chế, khó khăn trong công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện.

1.7. Những thuận lợi, khó khăn (về mặt tổ chức, nguồn nhân lực, tài chính; phương tiện cần thiết) ảnh hưởng đến công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy về thực hiện chế độ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng.

2. Kết quả công tác quản lý đối tượng sau cai nghiện tại địa phương.

2.1. Kết quả công tác quản lý: tóm tắt kết quả công tác quản lý, chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

2.2. Kết quả chỉ đạo xử lý, giải quyết những phản ánh của dân về công tác quản lý đối tượng tại địa phương:

- Tóm tắt kết quả tiếp nhận, chỉ đạo xử lý, giải quyết những phản ánh, trên địa bàn (số tiếp nhận; số đã chỉ đạo xử lý, giải quyết; số đã giải quyết xong; số đang xử lý, giải quyết).

- Đánh giá kết quả công tác công tác quản lý, hiệu quả của việc hỗ trợ cho đối tượng trên địa bàn (tính kịp thời, nhanh chóng trong chỉ đạo xử lý, giải quyết; mức độ đồng thuận của người dân với kết quả đạt được,...)

2.3 Tình hình thực hiện chế độ hỗ trợ trên địa bàn.

- Tình hình, kết quả giải quyết, xử lý đối với những sự việc, đối tượng kéo dài; đối tượng tái nghiện, khó hoà nhập,...

- Công tác phối hợp giữa chính quyền, Mặt trận tổ quốc, các Đoàn thể tại địa phương và gia đình trong quản lý sau cai nghiện ma túy; việc thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

- Nêu những tồn tại, hạn chế trong việc triển khai thực hiện quản lý sau cai nghiện ma túy; việc thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn.

Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế: (nêu rõ nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan).

IV. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

*Lưu ý: mốc thời gian báo cáo từ tháng 01/2023 đến 30/6/2024.

